

Số: **1516**/QĐ-VHL

Hà Nội, ngày **23** tháng **9** năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Chương trình hành động của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam theo Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021-2026 thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025**

**CHỦ TỊCH**

**VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM**

*Căn cứ Nghị định số 60/2017/NĐ-CP ngày 15/5/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 30/8/2021 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021-2026 thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025;*

*Theo đề nghị của Trưởng Ban Kế hoạch - Tài chính.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam theo Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021-2026 thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025.

**Điều 2.** Các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm KHCNVN có trách nhiệm quán triệt nội dung Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 30/8/2021 của Chính phủ, tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao trong Chương trình hành động này, định kỳ báo cáo về Viện Hàn lâm KHCNVN.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Kế hoạch – Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *M2*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Lãnh đạo Viện Hàn lâm;
- Website Viện Hàn lâm;
- Lưu: VT, KHTC.60



**Châu Văn Minh**

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA VIỆN HÀN LÂM KHOA  
HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM THEO CHƯƠNG TRÌNH HÀNH  
ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ NHIỆM KỲ 2021-2026 THỰC HIỆN NGHỊ  
QUYẾT CỦA QUỐC HỘI VỀ KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ  
HỘI 5 NĂM 2021-2025**



*(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~156~~ QĐ-VHL ngày ~~23~~ tháng ~~9~~ năm 2021  
của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)*

Căn cứ Nghị quyết số 99/NQ-CP của Chính phủ ban hành ngày 30/8/2021 về Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021-2026 thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 – 2025 và các kế hoạch 5 năm trên các lĩnh vực theo các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội; Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (Viện Hàn lâm) lần thứ VIII, nhiệm kỳ năm 2020 – 2025, Chương trình hành động số: 80-Ctr/ĐU ngày 13/7/2021 của Đảng ủy Viện Hàn lâm, Nghị định số 60/2017/NĐ-CP ngày 15/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm, Viện Hàn lâm ban hành Chương trình hành động để các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện, phấn đấu cao nhất để góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển đất nước đã đề ra trong Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Chương trình hành động gồm các nội dung chính sau đây:

## **I. CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU**

### **1. Nghiên cứu và điều tra cơ bản**

Giữ vững vị trí dẫn đầu về nghiên cứu cơ bản của Viện Hàn lâm trong các lĩnh vực khoa học tự nhiên, phấn đấu số lượng công trình khoa học của Viện Hàn lâm công bố trên các tạp chí quốc tế tăng trung bình trên 10% hàng năm, trong đó công bố trên các tạp chí quốc tế uy tín tăng 10% hàng năm trong giai đoạn 2021-2025. Tăng cường triển khai hiệu quả các nhiệm vụ điều tra cơ bản và tư vấn thẩm định được Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ giao.

### **2. Nghiên cứu triển khai ứng dụng**

Thúc đẩy mạnh mẽ nghiên cứu ứng dụng và triển khai vào thực tiễn cuộc

sống, phấn đấu số lượng văn bằng sở hữu trí tuệ tăng trung bình ít nhất 5%/năm trong giai đoạn 2021-2025. Phấn đấu chuyển giao, đưa các công nghệ do Viện Hàn lâm phát triển vào thực tiễn và sản xuất, trung bình 03 công nghệ mỗi năm.

Đến năm 2025, làm chủ hoàn toàn 20-30 công nghệ tiên tiến, công nghệ lõi trong các lĩnh vực vật liệu mới, hoá học, sinh học, y dược, trí tuệ nhân tạo, thông tin truyền thông, môi trường,...

Tăng cường liên kết hợp tác nghiên cứu giữa các đơn vị nghiên cứu của Viện Hàn lâm với các doanh nghiệp, các địa phương.

### **3. Đào tạo và phát triển nguồn lực**

100% cán bộ, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý được đào tạo, bồi dưỡng theo chương trình quy định tại nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

100% cán bộ, công chức, viên chức được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo đạt tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý theo quy định và được đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu của tiêu chuẩn ngạch và yêu cầu của vị trí công việc được giao.

Hoàn thiện và triển khai có hiệu quả các quy định quản lý về cơ chế tự chủ, nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng, thu hút cán bộ trẻ giỏi và tiềm năng, phát triển các nhóm nghiên cứu mạnh, ...

Đến năm 2025 chất lượng đào tạo đại học và sau đại học đạt chuẩn quốc tế. Phấn đấu đến cuối năm 2025 mỗi nghiên cứu sinh của các cơ sở đào tạo của Viện Hàn lâm sau khi bảo vệ luận án có ít nhất 02 công trình công bố trên các tạp chí quốc tế uy tín.

### **4. Tổ chức cán bộ và cải cách hành chính**

Đổi mới bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng hoạt động của các đơn vị trực thuộc. Thực hiện nghiêm các chỉ tiêu và đảm bảo đúng tỷ lệ về giảm số lượng các đơn vị trực thuộc và biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước tại Nghị quyết số 99/NQ-CP của Chính phủ ban hành ngày 30/8/2021 về Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021-2026.

Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, chú trọng tuyên truyền, cổ vũ những gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến, nhà khoa học giỏi, gắn kết công tác thi đua khen thưởng với các hoạt động nghiên cứu khoa học và ứng dụng triển khai công nghệ.

Đổi mới, đơn giản hóa, đúng quy định, đúng đối tượng, có hiệu quả, cải cách hành chính, tăng cường tự chủ đối với các đơn vị trực thuộc trong công tác bổ quản lý viên chức, người lao động.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo điều hành giữa Viện Hàn lâm với các cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị trực thuộc. Tiếp tục tăng cường sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số, xử lý công việc trên môi trường mạng.

### **5. Hợp tác quốc tế**

Mở rộng và thúc đẩy hợp tác song phương, đa phương trong hợp tác quốc tế về nghiên cứu và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ khoa học trong các chuyên ngành khoa học.

Củng cố, tăng cường hợp tác với các đối tác truyền thống, đặc biệt trong lĩnh vực khảo sát biển, phấn đấu triển khai hàng năm ít nhất một chuyến tàu khảo sát biển theo lộ trình hợp tác đã ký kết.

Tăng cường vai trò, vị thế của Viện Hàn lâm trong khu vực châu Á và trên các diễn đàn khoa học và công nghệ quốc tế.

Nâng cao trình độ ngoại ngữ cho các nhà khoa học của Viện Hàn lâm, thúc đẩy các nhà khoa học của Viện Hàn lâm tham gia vào các tổ chức khoa học liên chính phủ, các tổ chức khoa học và công nghệ quốc tế, cộng đồng khoa học quốc tế.

### **6. Kế hoạch tài chính và đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng**

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính – ngân sách nhà nước trong các hoạt động tài chính, quản lý chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển theo đúng quy định của nhà nước. Giảm 10% chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước của các đơn vị trực thuộc so với giai đoạn 2016-2020, đến năm 2025 phấn đấu đạt tỷ lệ về số lượng đơn vị trực thuộc tự chủ về tài chính tại Nghị quyết số 99/NQ-CP

của Chính phủ ban hành ngày 30/8/2021 về Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021-2026.

Phân đầu hoàn thành tốt kế hoạch hàng năm và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của Viện Hàn lâm và phân đầu giải ngân trên 90% vốn được Chính phủ giao.

Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định 169/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 04 tháng 02 năm 2021 về Ban hành Chiến lược phát triển và ứng dụng khoa học và công nghệ vũ trụ đến năm 2030.

Thúc đẩy phát triển hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông. Sớm hoàn thành việc xây dựng và đưa vào khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quan trọng về khoa học và công nghệ và trung tâm dữ liệu quốc gia theo nhiệm vụ được giao tại Quyết định 127/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 26 tháng 01 năm 2021 về ban hành Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (TTNT) đến năm 2030.

Triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ khác do Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ giao.

Nghiên cứu đề xuất, kiến nghị các cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đáp ứng yêu cầu thực sự là động lực chính của tăng trưởng kinh tế.

## **7. Thông tin, truyền thông xuất bản**

Đổi mới và tăng cường công tác thông tin truyền thông về khoa học và công nghệ, các kết quả nghiên cứu khoa học của Viện Hàn lâm.

Phân đầu xuất bản các tạp chí khoa học và công nghệ của Viện Hàn lâm bằng tiếng Anh và đạt các tiêu chí của tạp chí khoa học và công nghệ có uy tín. Thúc đẩy các nhà khoa học của Viện Hàn lâm tham gia mạnh mẽ vào các hội đồng biên tập các tạp chí uy tín.

## **8. Xây dựng Đảng**

Xây dựng Đảng bộ Viện Hàn lâm trong sạch, vững mạnh toàn diện, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên, góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân.

Phân đầu 100% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 15%

đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; trên 80% đảng bộ, chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 10% đảng bộ, chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Phấn đấu nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng bộ Viện Hàn lâm đạt hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. 100% cán bộ, đảng viên học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các đảng bộ, chi bộ tổ chức sinh hoạt nghiêm túc theo đúng quy định của Điều lệ Đảng.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Tập trung thực hiện mục tiêu phòng chống dịch Covid-19 và triển khai các nhiệm vụ khoa học công nghệ về nghiên cứu thuốc đặc trị**

Nghiêm chỉnh chấp hành các biện pháp phòng chống dịch đã được Chính phủ và Bộ Y tế khuyến cáo như: xét nghiệm, 5K, các biện pháp khác,...; chủ động các phương án, kịch bản để kịp thời ứng phó với mọi tình huống. Tăng cường chỉ đạo quyết liệt, của các cấp uỷ, sự điều hành của lãnh đạo các đơn vị đồng thời triển khai nhanh chóng công tác tiêm chủng cho toàn bộ cán bộ, viên chức.

Tập trung triển khai nhanh các nhiệm vụ Chính phủ giao về nghiên cứu các loại thuốc đặc trị cho dịch Covid 19 tại các Nghị quyết số 78/NQ-CP ngày 20/7/2021 của Chính phủ về Phiên họp Chính phủ chuyên đề về phòng, chống dịch Covid-19, Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 06/8/2021 của Chính phủ về các giải pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh Covid-19 để thực hiện Nghị quyết số 30/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội khóa XV.

### **2. Phát triển công tác nghiên cứu và điều tra cơ bản**

Tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học thuộc các hướng khoa học cơ bản về toán học, vật lý, khoa học sự sống, hoá học, khoa học trái đất và khoa học công nghệ biển theo đúng kế hoạch được phê duyệt. Tăng cường mạnh mẽ sự phối hợp giữa các Viện nghiên cứu và các cơ sở đào tạo của Viện Hàn lâm và giữa các nhóm nghiên cứu chuyên sâu, giữa các chuyên ngành khác nhau. Thúc đẩy hoạt động của hai Trung tâm quốc tế dạng 2 dưới sự bảo trợ của UNESCO về Vật lý và Toán học và Trung tâm tiên tiến về trí tuệ nhân tạo.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện khoa học, cơ sở dữ liệu khoa học chuyên ngành online, đảm bảo việc truy cập toàn thời gian vào các cơ sở dữ liệu khoa học của Viện. Tiếp tục nâng cấp các tạp chí khoa học chuyên ngành, hướng đến xuất bản hoàn toàn bằng tiếng Anh. Tổ chức các hội nghị chuyên ngành toàn quốc và các hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế tại Việt Nam. Hỗ trợ nhà khoa học tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học trong nước và quốc tế.

Chủ động nắm bắt các xu hướng nghiên cứu cơ bản trên thế giới, đặc biệt là các hướng nghiên cứu liên quan đến cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Tiếp tục nghiên cứu, đánh giá xu hướng vận động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Xây dựng và triển khai Chương trình nhóm nghiên cứu xuất sắc, hình thành 10-15 nhóm nghiên cứu mạnh trong các lĩnh vực nghiên cứu cơ bản của Viện Hàn lâm, mỗi thành viên hàng năm công bố tối thiểu 01 công trình trên các tạp chí ISI uy tín.

Triển khai tốt hệ thống đài trạm phục vụ cho công tác báo tin động đất, cảnh báo sóng thần được Chính phủ giao; hoạt động quan trắc tại 03 trạm quốc gia về quan trắc và phân tích môi trường biển ven bờ miền Bắc, miền Trung và miền Nam và hệ thống đài trạm của Viện Hàn lâm phục vụ điều tra cơ bản.

Triển khai hiệu quả 04 dự án được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 28/QĐ-TTg, ngày 07/01/2020 trong Chương trình trọng điểm điều tra cơ bản tài nguyên, môi trường biển và hải đảo đến năm 2030.

Tập trung nguồn lực triển khai nhanh và hiệu quả các hoạt động tư vấn thẩm định được Chính phủ giao và các bộ ngành yêu cầu phối hợp triển khai.

Tiếp tục tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ nghiên cứu, triển khai thực hiện Quyết định số 562/QĐ-TTg ngày 25/4/2017 phê duyệt Chương trình phát triển khoa học cơ bản trong lĩnh vực Hoá học, Khoa học sự sống, Khoa học Trái đất và Khoa học biển giai đoạn 2017-2025; triển khai thực hiện Quyết định số 1187/QĐ-TTg ngày 04/8/2020 phê duyệt Chương trình phát triển vật lý giai đoạn 2021 – 2025; triển khai thực hiện Quyết định số 2200/QĐ-TTg ngày 22/12/2020 phê duyệt Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2021 đến 2030.

### **3. Thúc đẩy nghiên cứu, triển khai ứng dụng vào thực tiễn**

Triển khai mạnh các đề án nghiên cứu trọng điểm đáp ứng nhu cầu của các Bộ ngành và xã hội, thúc đẩy mạnh và tăng cường tính tự chủ, tinh thần trách nhiệm trong triển khai các hoạt động dịch vụ khoa học và công nghệ. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng tên hiệu, hình ảnh của Viện Hàn lâm trên các sản phẩm.

Xây dựng các quy chuẩn, tiêu chuẩn của Viện Hàn lâm cho các sản phẩm mới, công nghệ mới, dịch vụ khoa học và công nghệ mới làm cơ sở cho việc triển khai ứng dụng.

Nâng cao nhận thức và kỹ năng về đổi mới sáng tạo và thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học công nghệ cho các nhà khoa học của Viện Hàn lâm; xây dựng và hình thành mạng lưới kết nối, hệ sinh thái đổi mới sáng tạo hỗ trợ thương mại hóa công nghệ.

Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, xúc tiến công nghệ, tổ chức giao lưu giữa doanh nghiệp và nhà khoa học nhằm nắm bắt nhu cầu doanh nghiệp, phát triển thị trường khoa học công nghệ, thúc đẩy hoạt động nghiên cứu ứng dụng sát với nhu cầu thị trường.

Tăng cường hợp tác, hỗ trợ các hiệp hội công nghiệp, doanh nghiệp trong nâng cao tri thức khoa học và công nghệ của doanh nghiệp, thông qua đó thúc đẩy thương mại hóa công nghệ, đưa công nghệ vào ứng dụng sản xuất.

#### **4. Công tác đào tạo và phát triển nguồn lực**

Tiếp tục triển khai các Chương trình đào tạo Thạc sĩ, Tiến sĩ chất lượng quốc tế, phối hợp triển khai chương trình đào tạo cao học quốc tế với sự hỗ trợ của các tổ chức trong nước và quốc tế. Xây dựng các ngành và chương trình đào tạo mới đáp ứng tiềm năng phát triển và phù hợp với nhu cầu của thị trường lao động trong nước và quốc tế. Tăng cường quảng bá và mở rộng mạng lưới tuyển sinh, thu hút sinh viên Việt Nam và quốc tế bằng chương trình đào tạo tiên tiến, kết hợp chặt chẽ với các hoạt động nghiên cứu khoa học. Đẩy mạnh thu hút sinh viên quốc tế, dần tăng tỉ lệ sinh viên quốc tế chiếm 5-10% tổng số sinh viên theo học, đặc biệt là khu vực châu Âu và châu Á (Đông Á, Đông Nam Á) theo học tại Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội.

Đa dạng hóa, chuẩn hóa, hiện đại hóa các chương trình đào tạo. Kết hợp với một số cơ sở đào tạo khác để đào tạo các khóa học ngắn nhằm cấp các chứng chỉ ngành nghề mà xã hội có nhu cầu. Đào tạo song Bằng tiến sĩ với các trường đại học mạnh trên thế giới. Nâng cao chất lượng đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ. Các

luận án phải có công bố trên các tạp chí có uy tín quốc tế thuộc danh mục SCI-E và Scopus.

Xây dựng mối quan hệ chặt chẽ giữa các cơ sở đào tạo của Viện Hàn lâm với các Viện chuyên ngành. Gắn kết giữa đào tạo - nghiên cứu khoa học và hỗ trợ sáng tạo - khởi nghiệp. Tập trung vào các lĩnh vực công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, vật liệu và năng lượng, hóa học, công nghệ môi trường.

Tiếp tục duy trì và tăng cường đầu tư, nâng cao hiệu quả đào tạo sau đại học. Hỗ trợ mạnh mẽ cho việc phát triển và mở rộng các phòng thí nghiệm quốc tế và các nhóm nghiên cứu quốc tế, đồng thời huy động các nguồn lực (tài chính, cơ sở vật chất, dịch vụ) để thu hút các học giả tài năng, bao gồm cả học giả quốc tế/học giả Việt Nam ở nước ngoài xây dựng, củng cố cộng đồng học thuật vững mạnh.

Xây dựng các quy định, bộ tiêu chí về liêm chính học thuật, trong đó bao hàm những quy định về sự trung thực, ngay thẳng trong các hoạt động học thuật, như nghiên cứu, giảng dạy, học tập... đi kèm là những quy định hậu kiểm cùng những biện pháp xử lý vi phạm.

### **5. Công tác tổ chức, cán bộ**

Xây dựng phương án, lộ trình thực hiện sáp nhập, hợp nhất một số đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm theo Nghị quyết số 99/NQ-CP của Chính phủ ban hành ngày 30/8/2021 về Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021-2026 nhằm đổi mới bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu quả và nâng cao chất lượng hoạt động của các đơn vị trực thuộc.

Xây dựng kế hoạch, nội dung để thực hiện việc đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng trình độ, kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ đang giữ chức vụ quản lý, quy hoạch giữ chức vụ quản lý, cán bộ nghiên cứu khoa học (Lý luận chính trị, Quản lý Nhà nước, Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức, Tổng biên tập, biên tập viên, Tin học và các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ khác,...). Thực hiện thăng hạng và bổ nhiệm đặc cách chức danh nghiên cứu viên chính (hạng II), nghiên cứu viên cao cấp (hạng I); chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp theo qui định,...

Hoàn thiện các Quy định, tiêu chuẩn về công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, điều động, luân chuyển, thôi giữ chức

vụ, miễn nhiệm đối với viên chức giữ chức vụ quản lý các cấp thuộc Viện Hàn lâm phù hợp với yêu cầu trong nhiệm kỳ 2021-2025. Đảm bảo rõ ràng, minh bạch, dân chủ, khoa học nhằm chọn ra những cán bộ có đức, có tài, nhiệt tình, trách nhiệm với công tác quản lý các cấp để thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan đơn vị.

Thực hiện việc hướng dẫn, triển khai thi hành chế độ chính sách đối với công chức, viên chức theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước, đảm bảo quyền lợi của người lao động. Đảm bảo đúng nguyên tắc, đúng quy định và quyền lợi chính đáng cho người lao động, đặc biệt là lao động trí thức. Đề xuất đổi mới các chính sách đối với nhân lực khoa học và công nghệ trong thời kỳ mới, theo hướng quốc tế hóa.

Nâng cao tinh thần trách nhiệm và ý thức bảo vệ tính liêm chính học thuật trong nghiên cứu khoa học. Xây dựng kế hoạch, thực hiện có nền nếp, hiệu quả công tác thi đua - khen thưởng, phát huy tối đa kết quả thi đua khen thưởng tránh hình thức, phấn đấu có nhiều nhà khoa học, tổ chức được tặng những giải thưởng lớn của nhà nước và quốc tế. Xây dựng phương án gắn kết công tác thi đua khen thưởng với các hoạt động nghiên cứu khoa học và ứng dụng triển khai công nghệ.

Xây dựng kế hoạch, chương trình, phối hợp với các bộ ngành địa phương, lãnh đạo doanh nghiệp đẩy nhanh tiến độ cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Viện Hàn lâm.

Xây dựng và thực hiện chương trình thanh tra, kiểm tra công tác tổ chức cán bộ hợp lý, đảm bảo nâng cao chất lượng không làm ảnh hưởng tới việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của các đơn vị.

## **6. Công tác cải cách hành chính**

Tăng cường trách nhiệm của thủ trưởng các đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính (CCHC), chú trọng công tác kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính. Đa dạng hóa công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC, kịp thời phổ biến các văn bản, kế hoạch của Đảng, Nhà nước về công tác CCHC tại cơ quan.

Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tham mưu, tư vấn, xây dựng ban hành văn bản pháp lý của Viện và Nhà nước. Tổ chức, triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách mới liên quan đến hoạt động của Viện Hàn lâm.

Nâng cao chất lượng thủ tục hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính, xây dựng hoàn thiện các hình thức công khai, minh bạch. Triển khai mạnh công tác quản lý điều hành, tác nghiệp, trên hệ thống thông tin điện tử. Xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin báo cáo của Viện Hàn lâm bảo đảm kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ; Triển khai ứng dụng công nghệ mới vào hệ thống tác nghiệp, chỉ đạo điều hành của Viện Hàn lâm.

Từng bước hiện đại hóa công sở tại Viện Hàn lâm và các đơn vị trực thuộc; trang bị phương tiện làm việc theo tiêu chuẩn của Chính phủ về hiện đại hóa nền hành chính; đào tạo nâng cao kiến thức ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ, viên chức phù hợp với hành chính điện tử; xây dựng và thực hiện văn hóa công sở.

## **7. Công tác Hợp tác quốc tế**

Tiếp tục triển khai, thực hiện hiệu quả các dự án hợp tác quốc tế (HTQT), các Lộ trình/thỏa thuận hợp tác,... đã ký kết với đối tác quốc tế; đồng thời tiếp tục kết nối, đàm phán để xây dựng và phát triển các dự án nghiên cứu và đào tạo song phương/đa phương tại Viện hàn lâm. Triển khai hiệu quả chương trình hợp tác khảo sát Biên với đối tác Liên bang Nga và mở rộng sang các đối tác khác. Hỗ trợ tiềm lực khoa học công nghệ và đào tạo cán bộ nghiên cứu cho nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào, khai thác hiệu quả các dự án hỗ trợ trong những giai đoạn trước.

Khai thác mạnh hơn các mối quan hệ hợp tác mà Viện Hàn lâm tham gia đóng niêm liễm hàng năm. Xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể từng năm/từng giai đoạn trong những tổ chức quốc tế đa phương mà Viện Hàn lâm được giao làm đại diện tham dự như Dubna, IIASSA; phối hợp chặt chẽ với các bộ, ban, ngành liên quan trong việc triển khai các hoạt động theo hướng nâng cao sự hiện diện và vị thế Viện Hàn lâm nói riêng và Việt Nam nói chung trong các tổ chức này.

Xúc tiến, tìm kiếm hợp tác với các đối tác tại các quốc gia có nền khoa học và công nghệ tiên tiến từng bước xây dựng quan hệ hợp tác theo hướng

khoa học và công nghệ ưu tiên của Viện Hàn lâm và các hướng thể mạnh của đổi tác, đổi mới sáng tạo và chuyển giao công nghệ.

Đẩy mạnh hoạt động của Viện Hàn lâm trong ASEAN-COSTI đặc biệt là 3 tiểu ban hiện đang được giao phụ trách (Tiểu ban Khoa học vật liệu, Tiểu ban Công nghệ sinh học và Tiểu ban Điện tử - Công nghệ thông tin); kết nối hợp tác KHCHN giữa ASEAN với các đối tác quốc tế hiện có.

Triển khai hiệu quả hoạt động của 2 Trung tâm UNESCO dạng II về Toán học và Vật lý theo kế hoạch đã được Chính phủ phê duyệt, tăng cường hoạt động quảng bá nghiên cứu khoa học tại Viện Hàn lâm nói riêng và Việt Nam nói chung thông qua hoạt động của hai Trung tâm. Thúc đẩy mạnh mẽ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu tại trường đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội.

Thông qua các hoạt động trong các tổ chức quốc tế đa phương, đề cử cán bộ của Viện Hàn lâm tham gia Ban điều hành các tổ chức quốc tế đa phương, lựa chọn, đề cử tập thể, cá nhân các nhà khoa học Viện Hàn lâm tham gia các tổ chức khoa học liên chính phủ, hội đồng biên tập các tạp chí uy tín, các tổ chức khoa học và công nghệ quốc tế, giải thưởng uy tín trong khu vực và quốc tế.

Triển khai các chương trình đào tạo nâng cao trình độ ngoại ngữ và ngoại ngữ chuyên ngành cho các nhà khoa học, cán bộ của Viện Hàn lâm.

#### **8. Công tác đầu tư xây dựng, phát triển hạ tầng phục vụ nghiên cứu khoa học**

Tiếp tục đầu tư tăng cường trang thiết bị cho các cơ sở nghiên cứu khoa học và triển khai công nghệ và các phòng thí nghiệm trọng điểm cấp Viện Hàn lâm, trong đó chú trọng các hướng nghiên cứu khoa học và công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Duy trì năng lực và tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị mạng lưới đài trạm, khu thử nghiệm, khu triển khai thử nghiệm công nghệ.

Cơ cấu lại nguồn vốn được giao theo hướng đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các lĩnh vực khoa học công nghệ mới nổi để bắt kịp xu hướng của thế giới, kiên quyết không để xảy ra tình trạng dàn trải, manh mún, kéo dài. Phấn đấu tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công bình quân giai đoạn 2021 - 2025 đạt trên 90% kế hoạch Chính phủ giao. Tập trung chỉ đạo điều hành hoàn thành tốt kế hoạch hàng năm và kế hoạch đầu tư công trung hạn của Viện được

Chính phủ phê duyệt cho giai đoạn 2021-2025. Kịp thời thông báo kế hoạch đầu tư cho các đơn vị triển khai, thực hiện ngay sau khi có quyết định giao vốn. Chủ động điều hành kế hoạch vốn được giao để đáp ứng tiến độ các dự án. Bám sát chỉ đạo tại các Nghị quyết của Quốc hội; Nghị quyết, Chỉ thị, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ có liên quan đến đầu tư công để kiểm tra đôn đốc các đơn vị thực hiện. Triển khai các dự án đảm bảo chất lượng đáp ứng tiến độ yêu cầu; thực hiện tốt công tác quản lý, theo dõi về chất lượng, tiến độ thi công, an toàn lao động và vệ sinh môi trường đối với các dự án. Đốc thúc thường xuyên các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân các dự án đã có nguồn vốn, các dự án quan trọng của Viện.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý ngay những vướng mắc liên quan đến tiến độ và chất lượng công trình, xử lý kịp thời những tồn tại về chất lượng, sự cố công trình; nghiêm khắc xử lý trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý đấu thầu; đẩy mạnh đấu thầu qua mạng theo lộ trình của Thủ tướng Chính phủ và các hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong đầu tư xây dựng; chấn chỉnh, nâng cao năng lực của các chủ đầu tư, rà soát để loại bỏ ngay các nhà thầu có năng lực yếu kém ra khỏi các dự án đầu tư.

Tập trung chỉ đạo hoàn thành triển khai hai dự án ODA: Xây dựng trường đại học KHCN Hà Nội và Trung tâm vũ trụ Việt Nam theo quyết định được Thủ tướng phê duyệt. Tập trung quyết toán các dự án hoàn thành, đặc biệt là đối với các dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng. Triển khai, đôn đốc thực hiện nghiêm các kết luận của Thanh tra, Kiểm toán liên quan đến đầu tư xây dựng.

### **9. Công tác kế hoạch, quản lý tài chính và tài sản công**

Triển khai tốt công tác lập kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm theo Nghị định số 45/2017/NĐ-CP của Chính phủ và chủ động xây dựng cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị thuộc Viện Hàn lâm theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Xây dựng kế hoạch kịp thời và đôn đốc triển khai các nhiệm vụ được Chính phủ giao tại các văn bản, Quyết định, Nghị quyết của Chính phủ.



Quản lý chặt chẽ, tránh thất thoát, lãng phí, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực đầu tư công. Thực hiện phân bổ, thông báo kinh phí cho các dự án, nhiệm vụ KHCN theo đúng quyết định của các cấp có thẩm quyền và qui định của của nhà nước.

Tăng cường kỷ luật tài chính, sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả nguồn kinh phí chi thường xuyên của Nhà nước hỗ trợ cho các đơn vị, triệt để tiết kiệm các khoản chi chưa thực sự cần thiết, hạn chế tối đa tổ chức hội nghị, lễ hội, hội thảo, khánh tiết, công tác nước ngoài..., hạn chế mua sắm xe ô tô công và các trang thiết bị đắt tiền. Tìm kiếm, huy động các nguồn lực ngoài nhà nước để thúc đẩy phát triển ứng dụng khoa học và công nghệ.

Tăng cường quản lý và sử dụng hiệu quả tài sản công, triển khai thực hiện Luật quản lý, sử dụng tài sản công và Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý đầu thầu; đẩy mạnh đấu thầu qua mạng theo lộ trình của Thủ tướng Chính phủ và các hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

#### **10. Công tác kiểm tra, phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

Tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp phòng ngừa; tăng cường đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình hành động của Chính phủ, của Viện Hàn lâm về công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm triệt để, chống lãng phí tại các đơn vị trực thuộc. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và phổ biến pháp luật; nâng cao trình độ, ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ. Ngăn ngừa không để xảy ra các vụ việc tham nhũng, lãng phí.

Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát trong toàn Viện; tăng cường sự phối, kết hợp trong công tác kiểm tra với các đơn vị chức năng và các cơ quan, đoàn thể; phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa công tác kiểm tra của chính quyền và kiểm tra đảng ở Viện Hàn lâm. Thường xuyên tổ chức việc học tập, quán triệt các Nghị quyết, Chỉ thị, các quy định, hướng dẫn của Trung ương. Tổ chức các Hội nghị tập huấn công tác kiểm tra, giám sát; phòng, chống tham nhũng hàng năm. Kịp thời khen thưởng các đơn vị thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát.

Hướng dẫn và kiểm tra việc chấp hành các quy định của Nhà nước và của Viện Hàn lâm đối với các đơn vị trực thuộc; Nâng cao trách nhiệm của thủ trưởng các đơn vị trực thuộc đối với công tác kiểm tra, giám sát; hướng dẫn và giám sát các đơn vị trực thuộc trong công tác kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; xác minh giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiểm tra dấu hiệu vi phạm; Kiểm tra định kỳ các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm về công tác giải quyết khiếu nại tố cáo; công tác kê khai, công khai tài sản thu nhập; công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và công tác phòng, chống tham nhũng; phấn đấu không để tồn đọng các vụ việc khiếu nại, tố cáo.

Đôn đốc thực hiện tốt Quy chế Dân chủ cơ sở trong hoạt động của cơ quan; công khai, minh bạch trong mọi hoạt động của đơn vị; tạo sự đoàn kết, nhất trí trong cán bộ, viên chức của Viện Hàn lâm. Định kỳ tổng hợp công tác tiếp nhận, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo; kiểm soát tài sản thu nhập; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và công tác phòng, chống tham nhũng, báo cáo Ban Nội chính Trung ương, Thanh tra Chính phủ và các cơ quan liên quan theo quy định.

Hoàn thiện quy định, quy trình tác nghiệp, hệ thống lưu trữ hồ sơ về công tác kiểm tra, giám sát của Viện Hàn lâm phù hợp với đặc thù là đơn vị nghiên cứu khoa học.

### **11. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông xuất bản**

Đổi mới phương pháp truyền thông về khoa học và công nghệ, các kết quả nghiên cứu khoa học của Viện Hàn lâm. Xây dựng các cơ sở dữ liệu, thông tin khoa học, kết quả nghiên cứu của Viện Hàn lâm phục vụ chuyển đổi số, phát triển kinh tế số.

Thực hiện có hiệu quả đề án nâng cấp các tạp chí khoa học và công nghệ

của Viện Hàn lâm. Thúc đẩy các nhà khoa học của Viện Hàn lâm tham gia mạnh mẽ vào các hội đồng biên tập các tạp chí uy tín.

Xây dựng hệ thống thống kê, đánh giá phân loại các tạp chí khoa học và công nghệ và gắn kết các tiêu chí khen thưởng công trình của Viện Hàn lâm.

## **12. Công tác đoàn thể**

Tích cực triển khai các hoạt động của Công đoàn, Đoàn Thanh niên và Hội Cựu chiến binh hiệu quả; khuyến khích cán bộ tham gia tích cực các phong trào thi đua, đi đầu trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, gương mẫu trong giao tiếp, ứng xử; thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ, đảm bảo công khai, minh bạch trong các hoạt động của Viện Hàn lâm. Chú trọng công tác thông tin, truyền thông kịp thời, công khai, minh bạch về các hoạt động của Viện Hàn lâm.

Tăng cường công tác y tế dự phòng, chăm sóc, khám sức khỏe, chữa bệnh cho cán bộ và đơn đốc kiểm tra triển khai công tác phòng chống dịch bệnh, đặc biệt là dịch COVID-19. Tiếp tục quan tâm, chăm lo đời sống cho cán bộ, nhà khoa học và đẩy mạnh các phong trào thi đua, các hoạt động xã hội - từ thiện, nhất là công tác tri ân, đền ơn - đáp nghĩa.

## **13. Xây dựng Đảng**

Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XII) gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tăng cường, nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác lãnh đạo, quản lý của các cấp ủy đảng trên tất cả các mặt công tác, nhất là công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên.

Xây dựng kế hoạch, các biện pháp cụ thể để kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống quan liêu, nhũng nhiễu, hách dịch, xa dân và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”, xa rời mục tiêu, lý tưởng của Đảng theo Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII gắn với việc đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 về Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh một cách thực chất theo Kết luận số 01-KL/TW ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Bộ Chính trị.

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, nhà khoa học, nhất là đội ngũ cán bộ

cấp chiến lược, nhà khoa học năng lực giỏi, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Phát huy vai trò, trách nhiệm, tính chủ động của người đứng đầu, thực hiện nghiêm túc Quy định số 08-QĐ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2018 của Ban Chấp hành Trung ương. Chú trọng giáo dục phẩm chất đạo đức và trách nhiệm công vụ; làm rõ quyền hạn và trách nhiệm của người đứng đầu tổ chức, cơ quan, đơn vị, 100% đảng viên tham gia học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ về mọi mặt, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo, chỉ đạo và lề lối làm việc của các cơ quan, đơn vị theo đúng quy định của Hiến pháp và pháp luật. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả việc phân cấp, phân quyền, phân công, phối hợp, gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát giữa các cơ quan, đơn vị thuộc Viện Hàn lâm. Xây dựng và thực hiện phong cách làm việc khoa học, tập thể, dân chủ, trọng dân, gần dân, hiếu dân, vì dân, bám sát thực tiễn, chịu khó học hỏi, nói đi đôi với làm.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Trên cơ sở những nội dung, các nhiệm vụ trong Chương trình hành động, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ đã được giao, Thủ trưởng các đơn vị giúp Chủ tịch Viện và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc trực tiếp chỉ đạo xây dựng kế hoạch hoạch 5 năm 2021 - 2025 của đơn vị mình và cụ thể hoá các mục tiêu, nhiệm vụ trong kế hoạch công tác hàng năm của đơn vị.

2. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động của Viện Hàn lâm và kế hoạch của đơn vị; Hàng năm, tổ chức đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp và mục tiêu, kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp trong quá trình thực hiện và định kỳ trước 30/11 báo cáo kết quả thực hiện với Chủ tịch Viện Hàn lâm.

3. Giao thủ trưởng các Ban chức năng giúp việc Chủ tịch Viện Hàn lâm theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, nội dung liên quan đến chức năng của Ban, định kỳ báo cáo hàng tháng và kiến nghị Chủ tịch Viện Hàn lâm các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Chương trình hành động.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình này, nếu thấy cần sửa

đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Chương trình hành động, các Ban chức năng giúp việc, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc chủ động đề xuất, gửi Ban Kế hoạch - Tài chính để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam xem xét, quyết định.

